

Thành phố Fukuoka – Tiêm chủng vắc-xin Covid-19

Bản hướng dẫn đặt hẹn qua internet



1. Truy cập vào trang đặt hẹn

Có thể truy cập từ điện thoại thông minh và máy tính.

Mã QR:

Hình bên trái. Trên phiếu tiêm chủng cũng có ghi.

URL:

<https://vaccines.sciseed.jp/fukuokacity/>

Từ đây có thể chọn ngôn ngữ (tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn). Tuy nhiên, không phải tất cả các nội dung đều được hiển thị bằng tiếng nước ngoài, nên vui lòng tham khảo bản hướng dẫn này khi thao tác.

2. Đăng nhập (đăng ký lần đầu)

Chuẩn bị phiếu tiêm chủng đã được thành phố Fukuoka gửi tới.

(1) Nhập “số phiếu” (số có 10 ký tự) ghi trên phiếu tiêm chủng vào phần “Số phiếu tiêm chủng”.

(2) Nhập ngày tháng năm sinh (8 ký tự theo tây lịch, năm năm năm năm, tháng tháng, ngày ngày) vào phần “Mật khẩu”.

Ví dụ: Sinh ngày 24 tháng 2 năm 1961

-> 19610224

(Vui lòng chú ý khi nhập “tháng” và “ngày”

Ví dụ: Tháng 1 → 01, tháng 6 → 06, tháng 12 → 12

Ngày 2 → 02, ngày 11 → 11, ngày 30 → 30)

[Số phiếu có ở đâu?]

Có ghi trên phiếu tiêm chủng đã được thành phố Fukuoka gửi tới.

Vui lòng tham khảo hình ảnh bên trái.

3. Nhập thông tin cá nhân

[Bắt buộc phải nhập]

(1) Hãy nhập họ tên của mình vào “Họ”, “Tên”.

- Bảng chữ cái chỉ chấp nhận loại ký tự 1 byte (hankaku). Không thể nhập loại ký tự 2 byte (zenkaku). Có thể nhập cả chữ hoa và chữ thường. Vui lòng tham khảo cách ghi trên thẻ cư trú, v.v. khi nhập.
- Trường hợp muốn nhập bằng chữ katakana thì chỉ chấp nhận loại ký tự 2 byte (zenkaku). Không thể nhập loại ký tự 1 byte (hankaku).

(2) Vui lòng nhập số điện thoại.

Không cần nhập dấu gạch nối.

Ví dụ: 09012345678

[Không bắt buộc phải nhập]

(1) “Địa chỉ email”

Chú ý: **Hiện tại thành phố chưa tiến hành liên lạc báo đã hoàn tất đặt hẹn.** Đang chuẩn bị.

4. Thiết lập mật khẩu

Vui lòng nhập mật khẩu vào phần “Mật khẩu mới” và “Xác nhận mật khẩu mới”.

Vui lòng nhập mật khẩu từ 8 ký tự ~ 100 ký tự, sử dụng 2 loại trong chữ tiếng Anh, chữ số, ký hiệu với ký tự 1 byte (hankaku).

(Các ký hiệu có thể sử dụng trong trường hợp sử dụng ký hiệu)

`_!@#$$%^&*()-+[]{}.,<>:~`

Vui lòng chú ý để không quên mật khẩu!

Trường hợp quên mật khẩu, thì cần điện thoại đến tổng đài để làm thủ tục thiết lập lại mật khẩu.

Khi ấn vào “Xác nhận nội dung đã nhập”, thì màn hình sẽ thay đổi và hiển thị họ tên, số điện thoại, địa chỉ email đã nhập, nên vui lòng xác nhận và ấn vào “Đăng ký với nội dung này”.



5. Hiện thị Trang của tôi

Trang của tôi sẽ hiển thị.
(Từ các lần tiếp theo, sau khi đăng nhập thì trang này sẽ hiển thị)

Những điều có thể làm ở Trang của tôi

- (1) Xác nhận số phiếu tiêm chủng
 - (2) Thông tin đăng ký
- Các thay đổi về (họ, tên, số điện thoại, địa chỉ email)

(Dành cho người sẽ đặt hẹn từ bây giờ)

- (3) Đặt hẹn tiêm chủng
- *Khi tiến hành đặt hẹn tiêm chủng lần 1 thì menu cho đặt hẹn tiêm chủng lần 2 sẽ được hiển thị.

(Dành cho người đã hoàn tất đặt hẹn)

- (4) Xác nhận tình trạng đặt hẹn tiêm chủng
 - (5) Thay đổi đặt hẹn/Hủy đặt hẹn
- *”Thay đổi đặt hẹn” thì trước hết cần phải hủy đặt hẹn, và đảm bảo đặt hẹn một lịch mới.
Vui lòng chú ý vì có thể sẽ không thể đặt hẹn mới được.

Tiếp theo, hãy tiến hành đặt hẹn tiêm chủng.



6-1. Đặt hẹn tiêm chủng (lần 1): Chọn địa điểm tiêm chủng

Ở hàng cuối trong Trang của tôi có menu “Tiêm chủng lần 1”, nên hãy ấn vào “Đặt hẹn mới”.



Màn hình tìm kiếm địa điểm tiêm chủng sẽ hiển thị.

Phần hiển thị tên địa điểm (cơ quan y tế, địa điểm tiêm chủng tập thể) chỉ có bằng tiếng Nhật.

Ở phần dưới màn hình có hiển thị địa điểm tiêm chủng, nên hãy chọn địa điểm mà bạn muốn đến tiêm chủng.

Trường hợp đã biết địa điểm tiêm chủng (cơ quan y tế) muốn tra cứu như bác sĩ gia đình, v.v., thì có thể nhập vào và tìm kiếm.

Ngoài ra, bạn cũng có thể tìm kiếm từ “Địa điểm tiêm chủng” (cơ quan y tế), “Địa chỉ”, “Ga gần nhất”, “Khu vực”.

~ Hướng dẫn về địa điểm tiêm chủng tập thể ~

- “マリノメッセ福岡 B 館” (tòa B Marine Messe Fukuoka) tiêm chủng đến ngày 30 tháng 6
- Higashi-ku “なみきスクエア” (Namiki Square) bắt đầu tiêm chủng từ ngày 28 tháng 6, hiện đang tiếp nhận đặt hẹn
- Hakata-ku “さざんびあ博多” (Sazanpia Hakata) bắt đầu tiêm chủng từ ngày 25 tháng 6, hiện đang tiếp nhận đặt hẹn
- Chuo-ku “中央体育館” (Nhà thể chất Chuo Taiikukan) bắt đầu tiêm chủng từ ngày 1 tháng 7, hiện đang tiếp nhận đặt hẹn
- Minami-ku “南体育館” (Nhà thể chất Minami Taiikukan) bắt đầu tiêm chủng từ ngày 28 tháng 6, hiện đang tiếp nhận đặt hẹn
- Jonan-ku “城南体育館” (Nhà thể chất Jonan Taiikukan) bắt đầu tiêm chủng từ ngày 25 tháng 6, hiện đang tiếp nhận đặt hẹn
- Sawara-ku “ももち体育館” (Nhà thể chất Momochi Taiikukan) bắt đầu tiêm chủng từ ngày 1 tháng 7, hiện đang tiếp nhận đặt hẹn
- Nishi-ku “さいとぴあ” (Saitopia) bắt đầu tiêm chủng từ ngày 22 tháng 6, hiện đang tiếp nhận đặt hẹn



Thông tin về địa điểm tiêm chủng đã chọn sẽ được hiển thị.

Vui lòng ấn vào “Đặt hẹn tại địa điểm này” có ở cuối trang.

この会場で予約 **Đặt hẹn tại địa điểm này**



6-2. Đặt hẹn tiêm chủng (lần 1): Chọn ngày giờ tiêm chủng

- (1) Chọn chủng loại vắc-xin
(*Hiện tại chỉ có thể chọn “vắc-xin của công ty Pfizer”)
- (2) Khi chọn cột “Ngày giờ mong muốn” thì lịch sẽ hiển thị.

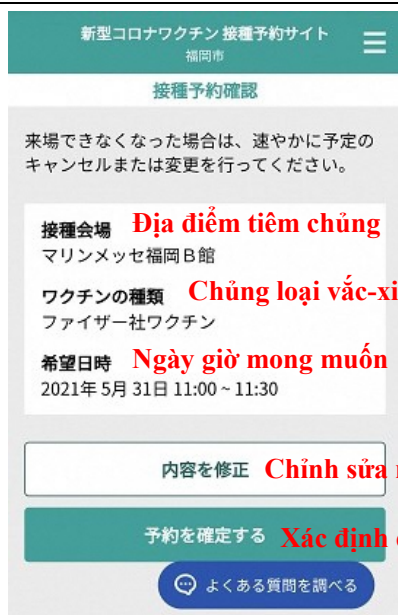


Lịch sẽ hiển thị.
Các ngày có thể đặt hẹn sẽ được hiển thị với màu xanh lá.
Vui lòng ấn vào ngày mong muốn.



6-3. Đặt hẹn tiêm chủng (lần 1): Chọn thời gian

Khoảng thời gian sẽ được hiển thị, nên hãy chọn khoảng thời gian mong muốn.
*Trường hợp tiêm chủng lần 1 vui lòng chọn khung có ghi [初回接種者のみ] (Chỉ dành cho người tiêm chủng lần đầu. Không chọn khung có ghi [2回目の接種者専用] (Chuyên cho người tiêm chủng lần 2)).



6-4. Đặt hẹn tiêm chủng (lần 1): Xác nhận nội dung đặt hẹn/Hoàn tất đặt hẹn

Nội dung đặt hẹn (địa điểm/chủng loại vắc-xin/ngày giờ) sẽ được hiển thị, nên vui lòng xác nhận xem có nhầm lẫn không, rồi ấn vào “Xác nhận đặt hẹn”.

内容を修正 **Chỉnh sửa nội dung**

予約を確定する **Xác định đặt hẹn**



Khi được tiếp nhận đặt hẹn thì “Đã hoàn tất đặt hẹn tiêm chủng” sẽ được hiển thị, nên vui lòng ấn vào nút “Trang của tôi”.

接種予約が完了しました

マイページ

Trang của tôi



7. Đặt hẹn tiêm chủng (lần 2)

Khi hoàn tất đặt hẹn tiêm chủng lần 1, menu đặt hẹn tiêm chủng lần 2 sẽ được hiển thị ở dưới cùng của Trang của tôi.

Vui lòng ấn vào “Đặt hẹn mới”, tiến hành thao tác giống với từ 6-1. ~ 6-4., và thực hiện đặt hẹn lần 2.

[Chú ý 1]: Khi chọn thời gian, vui lòng chọn khung có ghi [2回目]の接種者専用] (Chuyên cho người tiêm chủng lần 2).

[Chú ý 2]: Vui lòng chọn ngày tháng **sau hơn 3 tuần** kể từ khi tiêm chủng lần 1.

新規予約 **Đặt hẹn mới**